

Số: /BC-SVHTTDL

Cao Bằng, ngày tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình phát triển du lịch, phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Phục vụ Chương trình đón tiếp và làm việc
với Ủy ban nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng)

Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch (VHTTDL) tỉnh Cao Bằng nhận được Công văn số 978/UBND ngày 30/3/2023 của UBND huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng về việc hỗ trợ đoàn công tác của huyện Di Linh học tập kinh nghiệm về sản xuất nông nghiệp và phát triển du lịch.

Để phục vụ cho chương trình đón tiếp và làm việc với UBND huyện Di Linh đạt hiệu quả, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng báo cáo tình hình phát triển du lịch, phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh như sau:

I. TIỀM NĂNG DU LỊCH TỈNH CAO BẰNG

Cao Bằng là miền đất cổ, có hơn 333 km đường biên giới tiếp giáp Trung Quốc. Tỉnh sở hữu nguồn tài nguyên du lịch thiên nhiên và văn hóa hấp dẫn, đặc sắc, được ví như viên ngọc xanh vùng Đông Bắc Việt Nam. Bề dày lịch sử cùng nét văn hóa đa sắc hình thành cho tỉnh quần thể di sản văn hóa hơn 200 di tích, trong đó 98 di tích được xếp hạng (tiêu biểu: 03 di tích Quốc gia đặc biệt, 26 di tích cấp Quốc gia, 69 di tích cấp tỉnh), 02 bảo vật Quốc gia; 06 di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia, đặc biệt di sản Thực hành Then người Tày, Nùng, Thái được UNESCO công nhận di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (trong đó có nghi lễ Then tày tỉnh Cao Bằng).

Di sản văn hóa phi vật thể đang lưu giữ tại địa bàn tỉnh có trên 2000 di sản, trong đó: loại hình tiếng nói chữ viết có 06 di sản; loại hình ngữ văn dân gian có 150 di sản; tập quán xã hội và tín ngưỡng có 745 di sản; lễ hội truyền thống có 200 di sản; nghề thủ công truyền thống có 112 di sản; tri thức dân gian có 487 di sản; nghệ thuật trình diễn dân gian có 300 di sản. Bên cạnh đó, Cao Bằng được thiên nhiên ưu ái, tô điểm trên vùng đất ngàn năm văn vật những thắng cảnh say đắm lòng người như: thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao, Mát Thần núi (huyện Trùng Khánh); Quần thể hồ Thằng Hen (huyện Quảng Hòa) với hệ thống hang động ngầm có giá trị quốc tế cao... trong đó có những giá trị nổi bật về hệ sinh thái, với sự hiện diện của nhiều giống loài quý hiếm như: Khu bảo tồn loài vượn Cao Vít (huyện Trùng Khánh), Vườn quốc gia Phja Oắc – Phja Đén (huyện Nguyên Bình) với đặc trưng rừng rêu và đa dạng sinh học với trên 90 loài thực vật và 58 loài động vật quý hiếm.... Cao Bằng có lợi thế hình thành các vùng trồng cây đặc sản như: Miền dong Phia Đén (huyện Nguyên Bình), quả Lê và Thạch đen (huyện Thạch An), hạt Dẻ và thạch trắng Mác Púp

(huyện Trùng Khánh), chè Giảo cổ lam, Hà Thủ Ô đỏ. Địa phương còn nổi tiếng như một thiên đường ẩm thực với các sản vật được công nhận: Lê Đông Khê lọt vào Top 50 trái cây nổi tiếng nhất Việt Nam năm 2012; Bánh Coóng phù Cao Bằng lọt vào Top 50 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam năm 2015; Xôi Trám, Bánh Coóng phù, Hạt dẻ lọt top 100 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam vào tháng 2/2021; bánh cuốn, bánh áp chao lọt Top món ăn đặc sản Việt Nam (2021 - 2022); bánh chè lam, miến dong Phja Đén lọt Top 100 đặc sản quà tặng Việt Nam (2021- 2022)... cùng nhiều danh hiệu khác.

Danh thắng Thác Bản Giốc được các hãng thông tấn, báo chí thế giới vinh danh là thác lớn thứ 04 thế giới trong các thác nước nằm trên đường biên giới giữa các quốc gia; là thác nước tự nhiên lớn nhất Đông Nam Á; Hãng Sputnik Nga đánh giá là một trong những thác nước đẹp nhất thế giới; Tạp chí Touropia bình chọn là một trong 10 thác nước kỳ vĩ nhất thế giới; Hãng tin Anh Fox News bình chọn là top 7 thác nước hùng vĩ nhất thế giới; tạp chí National Geographic (của Hiệp hội địa lý Hoa Kỳ) bình chọn thác Bản Giốc vào top 7 kỳ quan thiên nhiên ở châu Á. Công viên địa chất (CVĐC) toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng được Báo Insider bình chọn là một trong 50 địa điểm có tầm nhìn ngoạn mục, nổi bật nhất trong những kỳ quan và phong cảnh thiên nhiên hấp dẫn trên khắp thế giới.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH CAO BẰNG

Trong những năm gần đây, du lịch từng bước góp phần quan trọng trong thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống của người dân trên địa bàn toàn tỉnh. Tổng doanh thu du lịch của tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2015 đến 2017 có tốc độ tăng trưởng khoảng 27 -28% /năm. Sau sự kiện công viên địa chất Non nước Cao Bằng được công nhận là CVĐC toàn cầu UNESCO, du lịch Cao Bằng tăng trưởng mạnh đạt trên 90%. Đến năm 2019, tăng trưởng du lịch đi vào ổn định, tiếp tục tăng ở mức trên 32%.

Tuy nhiên, từ đầu năm 2020, dịch bệnh Covid -19 bùng phát trên toàn thế giới gây ảnh hưởng nặng nề đến ngành du lịch Việt Nam nói chung và ngành du lịch tỉnh Cao Bằng nói riêng, khiến các hoạt động du lịch gần như phải “ngủ đông” khi đại dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4, sau dịp nghỉ lễ 30/4 - 01/5/2021. Hậu quả là nhiều kế hoạch của ngành du lịch đặt ra hầu như không thực hiện được, các chỉ tiêu đều tụt dốc nghiêm trọng; các doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh du lịch gặp khó khăn. Tốc độ tăng trưởng của ngành du lịch Cao Bằng giảm mạnh lần lượt là: - 83,7% (năm 2020); - 7,7% (năm 2021).

Từ đầu năm 2022, khi dịch Covid -19 dần được kiểm soát, ngành du lịch có dấu hiệu khởi sắc, nhất là sau khi du lịch Việt Nam chính thức “mở cửa” trở lại (từ ngày 15/3/2022). Với sự nỗ lực của toàn ngành du lịch, các chỉ tiêu về du lịch năm 2022 của tỉnh Cao Bằng đã đạt và vượt so với Kế hoạch đề ra. Tổng lượt khách du lịch đạt trên 1,1 triệu lượt, tăng 165% so với cùng kỳ năm 2021, giảm 28,8% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, khách du lịch nội địa chiếm

98,5% tổng lượt khách du lịch năm 2022. Tổng thu du lịch đạt: 622 tỷ đồng, tăng 762,3% so với cùng kỳ năm 2021, tăng 29,3 so với cùng kỳ năm 2019.

1. Công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành:

- Tham mưu ban hành kế hoạch số 11-KH/BCĐ ngày 29/3/2022 của Ban chỉ đạo các nội dung đột phá về thực hiện nội dung đột phá về phát triển du lịch - lịch vụ bền vững giai đoạn 2022 - 2025; Xây dựng Đề án Phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến 2035;

- Cơ chế, chính sách: tham mưu ban hành Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh quy định về Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025 (gọi tắt là Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND); phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tham mưu Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Chương trình số 09-Ctr/TU ngày 11/11/2021 về xây dựng và đổi mới cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính: rà soát, đơn giản hóa thủ tục theo các quy định tại Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn của Luật; giải quyết, theo dõi tình hình tiếp nhận, giải quyết kết quả các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh dichvucong.caobang.gov.vn tạo môi trường kinh doanh thuận lợi bình đẳng, minh bạch cho các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ kinh doanh dịch vụ du lịch.

- Ứng dụng công nghệ thông tin: triển khai thực hiện Đề án triển khai thuê dịch vụ Công nghệ thông tin (CNTT) Cổng thông tin điện tử du lịch thông minh, ứng dụng du lịch thông minh trên smartphone tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2023; Ký kết thỏa thuận hợp tác với Viễn thông Cao Bằng (VNPT) về chuyển đổi số giai đoạn 2022 -2025; Phối hợp với Công ty Cổ phần Aplus Việt Nam triển khai Đề án số hóa dữ liệu du lịch, thực tế ảo, hệ thống thuyết minh ảo, du lịch trải nghiệm 3D; tuyên truyền, vận động các đơn vị kinh doanh du lịch, các khu, điểm du lịch đẩy mạnh công tác quảng bá hình ảnh, dịch vụ, tương tác với khách hàng thông qua các ứng dụng 4.0.

- Liên kết phát triển du lịch trong nước và quốc tế:

Trong nước: tích cực tham gia các hoạt động liên kết phát triển du lịch với 8 tỉnh khu vực Đông Bắc và thành phố Hồ Chí Minh; Liên kết 06 tỉnh Việt Bắc; Chương trình phối hợp giữa công viên địa chất Non nước Cao Bằng và Công viên địa chất Cao nguyên đá Đèo Văn (Hà Giang).

Quốc tế: tiếp tục tham mưu các nội dung triển khai Hiệp định Hiệp định Hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc); tham gia các hoạt động của mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO và mạng lưới CVĐC Châu Á- Thái Bình Dương.

- Công tác đào tạo du lịch: hằng năm, tỉnh triển khai các chương trình tập huấn, các lớp bồi dưỡng để tuyên truyền về hoạt động du lịch và hướng dẫn người dân địa phương các kỹ năng cơ bản phục vụ hoạt động kinh doanh, phục vụ du khách.

- Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra vấn đề an ninh an toàn, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, vệ sinh thực phẩm và việc thực hiện các quy định về du lịch tại các cơ sở kinh doanh, các khu, điểm du lịch.

- Hỗ trợ Hiệp hội du lịch (HHDL) Cao Bằng tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch tại các sự kiện trong và ngoài tỉnh.

2. Kết quả hoạt động du lịch cụ thể:

2.1. Cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch:

- Hệ thống cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 299 cơ sở lưu trú du lịch với trên 3.800 phòng và trên 6.300 giường. Trong đó, có: 01 cơ sở đạt tiêu chuẩn 3 sao, 20 cơ sở đạt tiêu chuẩn 2 sao, 67 cơ sở đạt tiêu chuẩn 1 sao, còn lại là các nhà nghỉ, Homestay đủ tiêu chuẩn.

- Hệ thống cơ sở dịch vụ hỗ trợ phục vụ du lịch cũng trên đà phát triển. Đến nay, tỉnh Cao Bằng có 07 Trung tâm hỗ trợ khách du lịch, trong đó 02 Trung tâm hoạt động tại Thành phố, 05 trung tâm hỗ trợ khác nằm trên địa bàn các huyện Nguyên Bình, Trùng Khánh, Thạch An, Hà Quảng, Quảng Hòa. Các nhà hàng, trung tâm vui chơi giải trí đang dần được quan tâm đầu tư, đáp ứng nhu cầu trú của khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Hệ thống các điểm dừng chân trên đường tới các khu, điểm du lịch trong tỉnh còn thiếu và phần nhiều mang tính tự phát của người dân địa phương dẫn tới nhiều mặt hàng, dịch vụ bị trùng lặp, thiếu đa dạng, chưa gây ấn tượng với du khách.

- Các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng giao thông, dịch vụ du lịch theo kế hoạch thực thi Hiệp định Hợp tác bảo vệ và khai thác nguyên du lịch thác Bản Giốc (Việt Nam) – Đức Thiên (Trung Quốc) đang được triển khai thực hiện, đảm bảo đưa vào vận hành sau khi dịch COVID -19 được kiểm soát.

2.2. Công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch:

*** Tăng cường công tác truyền thông điện tử:**

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký kết hợp tác với Viettel Cao Bằng và VNPT Cao Bằng về ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông trong hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nhất là tuyên truyền quảng bá du lịch; tiếp tục phối hợp với VNPT Cao Bằng duy trì và nâng cấp Cổng du lịch thông minh *caobangtourism.vn* phát triển ứng dụng du lịch thông minh trên smartphone (app Cao Bang Tourism) với các tiện ích tra cứu bản đồ, tìm thông tin chính xác về các địa điểm, lập trình tự động theo nhu cầu, đặt dịch vụ khách sạn, nhà hàng dễ dàng, tiết kiệm thời gian, chi phí cho du khách; giúp các cá nhân, doanh nghiệp mở rộng cơ hội kinh doanh, quảng bá, tạo liên kết chuỗi, phát triển chuỗi sản phẩm dịch vụ du lịch hoàn chỉnh.

- Duy trì và phát triển các trang thông tin điện tử: *caobanggeopark.com*; thường xuyên đăng tin, bài viết, chia sẻ thông tin tuyên truyền quảng bá trên trang facebook: Công viên địa chất Non nước Cao Bằng. Hiện nay đây là một

trong những kênh duy nhất của Cao Bằng được thực hiện bằng song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt và góp phần quảng bá hình ảnh của tỉnh ra thế giới.

- Phát triển truyền thông trên các ứng dụng như Zalo (Trung tâm VH thông tin du lịch Cao Bằng), Fanpage (Du lịch Non nước Cao Bằng); youtube: Cao Bang Geopark. Đẩy mạnh việc đổi mới nội dung, hình thức quảng bá thu hút nhiều lượt truy cập. Thực hiện việc số hóa các ấn phẩm du lịch để quảng bá rộng rãi trên Internet.

** Tăng cường công tác phối hợp trong quảng bá du lịch*

- Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình thực hiện chuyên mục “Du lịch Non nước Cao Bằng”; chuyên mục “Cao Bằng non nước ngàn năm”; chuyên mục “Cao Bằng tiềm năng và phát triển”... Các tin bài phát sóng Chương trình thời sự và các tin bài liên quan đã chuyển thể phát trên sóng phát thanh với 4 thứ tiếng: tiếng Việt, tiếng Tày – Nùng, tiếng Mông và tiếng Dao.

- Phối hợp Báo Cao Bằng chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khai thác tin, bài tuyên truyền về CVĐC Non nước Cao Bằng trên ấn phẩm Báo in, Báo điện tử giới thiệu về hình ảnh, du lịch Cao Bằng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của đơn vị; mở các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, nâng cao chất lượng các tin, bài, tăng cường đăng tải những hình ảnh đẹp về con người, quê hương, non nước Cao Bằng.

** Duy trì quảng bá bằng các hình thức truyền thống:* Xuất bản Bản đồ du lịch Cao Bằng (loại cầm tay) sử dụng ngôn ngữ Việt – Anh; Bản đồ du lịch Cao Bằng (loại có khung treo) sử dụng ngôn ngữ Việt – Anh; Tờ gấp Bộ quy tắc Ứng xử văn minh du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, sử dụng ngôn ngữ Việt – Trung; video “Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng”; Cẩm nang du lịch Cao Bằng, cẩm nang ẩm thực Non nước Cao Bằng; Tờ gấp: Khu di tích QGĐB Pác Bó, Khu di tích QGĐB Địa điểm chiến thắng Biên giới năm 1950, Danh thắng quốc gia Hồ Thằng Hen, Mất Thần Núi; Vườn quốc gia Phja Oắc, Phja Đén ; ...

** Tổ chức/phối hợp tổ chức các hoạt động mới, đa dạng:*

- Tổ chức nhiều hoạt động tạo được hiệu ứng và có tính lan tỏa như: Cuộc thi Người đẹp Du lịch Non nước Cao Bằng; Lễ hội du lịch thác Bản Giốc (đặc biệt, lễ hội ánh sáng Thác Bản Giốc năm 2019 trong khuôn khổ chương trình Lễ hội Du lịch thác Bản Giốc năm 2019 có sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút đông đảo khách thập phương đến trải nghiệm); Lễ hội Về nguồn Pác Bó; Cuộc thi chạy “Chinh phục đỉnh Phja Oắc” năm 2019; cuộc thi "Ảnh đẹp CVĐC và du lịch Cao Bằng" năm 2018 và 2019; cuộc thi “Sáng tạo ý tưởng, sản phẩm du lịch tỉnh Cao Bằng năm 2019”; Cuộc thi ảnh “Check in Cao Bằng” năm 2020; Liên hoan hát then, đàn tính toàn tỉnh năm 2017 và 2019, Cuộc thi ảnh Non nước Cao Bằng (2022 - 2023); Cuộc thi: “Tìm kiếm Đại sứ CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng” cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông trong vùng CVĐC; Tổ chức cuộc thi “Thanh niên với Diễn đàn Mạng lưới CVĐC toàn cầu

UNESCO”; Hội thi sáng tạo ẩm thực du lịch “Món ngon miền Non nước” năm 2022; Chương trình đón đoàn khách du lịch đầu tiên đến tỉnh Cao Bằng năm 2023;...

- Phối hợp tổ chức và tham gia các hoạt động xúc tiến, quảng bá tại các tỉnh, thành trong nước: Chương trình du lịch "Qua những miền di sản Việt Bắc"; Hội chợ VITM tại Hà Nội ; Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh; Hội chợ Du lịch Quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh 2022; ...

- Tham gia các hoạt động xúc tiến, quảng bá trong mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu UNESCO. Trong năm 2022, tại Hội nghị quốc tế lần thứ 7 của Mạng lưới CVĐC toàn cầu khu vực châu Á Thái Bình Dương tại Satun, Thái Lan, Cao Bằng đã bảo vệ thành công Hồ sơ vận động tranh cử đăng cai tổ chức Hội nghị quốc tế về Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO lần thứ 8 của Khu vực Châu Á Thái Bình Dương năm 2024 tại tỉnh.

2.3. Công tác phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch:

** Phát triển tour, tuyến du lịch:*

- Đến thời điểm hiện tại tại tỉnh Cao Bằng đã hoàn thành việc xây dựng và đưa vào khai thác 03 tuyến du lịch địa chất trong vùng CVĐC non nước Cao Bằng theo sự tư vấn của chuyên gia UNESCO, cụ thể:

(1). Tuyến số 1 - Tuyến Du lịch cụm phía Tây “Khám phá Phja Oắc – vùng núi của những đổi thay” (huyện Nguyên Bình);

(2). Tuyến số 2 - Tuyến du lịch cụm phía Bắc “Hành trình về nguồn cội” (gồm huyện Hòa An và Hà Quảng);

(3). Tuyến số 3 - Tuyến Du lịch cụm phía Đông “Trải nghiệm văn hóa bản địa ở xứ sở thần tiên” (gồm các huyện: Quảng Hòa, Trùng Khánh, Hạ Lang).

Hiện tại, tỉnh đang tiếp tục xây dựng tuyến thứ 4 (thành phố Cao Bằng - huyện Thạch An - Quảng Hòa) và tuyến thứ 5 (kết nối giữa CVĐC toàn cầu Non nước Cao Bằng và công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn).

- Khai trương tuyến du lịch khám phá trải nghiệm động Ngườm Ngao nhánh Bản Thuôn của Công ty cổ phần Du lịch Cao Bằng; khảo sát xây các dựng tour, tuyến kết nối trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

** Phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới:*

- Khai trương điểm ngắm cảnh Đỉnh cao Phja Oắc, Điểm du lịch cộng đồng Hoài Khao); điểm tham quan rừng trúc Bản Phường (huyện Nguyên Bình); Đưa Phố đi bộ ven Sông Bằng (thành phố Cao Bằng) vào phục vụ khách du lịch; Tổ chức thành công “Giải chạy siêu đường mòn Non nước Cao Bằng” - Giải chạy đã để lại ấn tượng tốt đẹp, lan tỏa tinh thần yêu chạy bộ nhất là trên cung đường trải nghiệm văn hóa bản địa, cảnh quan tuyệt đẹp của xứ sở thần tiên; ...

- Trong thời gian gần đây, tỉnh Cao Bằng đã phát triển được nhiều sản phẩm du lịch đa dạng phong phú như việc đưa vào khai thác các điểm du lịch cộng đồng; các sản phẩm du lịch nông nghiệp như các vườn nho, vườn dâu tây, vườn chanh leo; các hoạt động du lịch gắn với thể thao giải trí như chèo sup, chèo kayak, ...

- Tiếp tục nghiên cứu hỗ trợ phát triển và xây dựng thương hiệu một số sản phẩm CVĐC như Thạch Đen, Chanh dây, Lê Nguyên Bình, Rượu Mía, sô-lu-ni-êm bằng giấy bản...

- Khảo sát địa điểm Bay dù lượn tại thung lũng treo Tỉnh Túc, huyện Nguyên Bình; phối hợp với Viện nghiên cứu Phát triển Du lịch Việt nam về khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển du lịch mạo hiểm tại tỉnh Cao Bằng.

* Xây dựng, phát triển CVĐC Non nước Cao Bằng:

- Với những giá trị về địa chất, địa mạo, lịch sử mang đậm bản sắc văn hóa, đến tháng 4/2018, CVĐC Non nước Cao Bằng đã được UNESCO công nhận là CVĐC toàn cầu.

- Từ năm 2020, Ban quản lý CVĐC Non nước Cao Bằng tiếp tục phối hợp với chuyên gia UNESCO và Viện Khoa học địa chất và Khoáng sản triển khai công tác điều tra, khảo sát, nghiên cứu bổ sung đánh giá xếp hạng các giá trị di sản khu vực Thành phố Cao Bằng. Ngày 11/12/2021, Hội đồng CVĐC toàn cầu đã phê duyệt Hồ sơ mở rộng ranh giới CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng trong kỳ họp thứ 6 của Hội đồng. Theo hồ sơ mở rộng, CVĐC Non nước Cao Bằng sẽ bao gồm địa giới hành chính của toàn bộ thành phố Cao Bằng, các huyện Quảng Hòa, Trùng Khánh, Hạ Lang và một phần các huyện Hà Quảng, Hòa An, Nguyên Bình và Thạch An, với tổng diện tích 3.683km².

- Trong năm 2022, Tỉnh Cao Bằng đón tiếp Đoàn chuyên gia UNESCO thực hiện nhiệm vụ tái thẩm định danh hiệu CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng; Tham dự Hội nghị quốc tế lần thứ 7 của Mạng lưới CVĐC toàn cầu khu vực châu Á Thái Bình Dương tại Satun, Thái Lan, đồng thời bảo vệ thành công Hồ sơ vận động tranh cử đăng cai tổ chức Hội nghị quốc tế về Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO lần thứ 8 của Khu vực Châu Á Thái Bình Dương năm 2024 tại tỉnh Cao Bằng.

3. Khó khăn, thách thức:

- Là tỉnh miền núi biên giới, kinh tế còn nhiều khó khăn, kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch còn tương đối kém phát triển; nguồn lực đầu tư cho du lịch còn khiêm tốn, chưa tương xứng với nhu cầu, tiềm năng. Phần lớn các đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh hoạt động với quy mô nhỏ, kinh nghiệm quản lý còn hạn chế. Chưa thu hút được các nhà đầu tư chiến lược triển khai thực hiện các dự án quy mô lớn trên địa bàn để tạo động lực cho phát triển du lịch nhanh, bền vững.

- Chưa xây dựng ban hành được các cơ chế chính sách đặc thù, ưu tiên, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch. Một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự vào cuộc, chỉ đạo chưa quyết liệt nên hiệu quả một số hoạt động còn hạn chế. Nhận thức của một số cán bộ, đảng viên, người dân địa phương về du lịch, nhất là tại các vùng có tiềm năng phát triển còn chưa cao.

- Các sản phẩm gắn với hoạt động du lịch chưa phong phú, đa dạng và chưa thật sự khác biệt. Hoạt động xúc tiến quảng bá, giới thiệu du lịch thiếu chiến lược lâu dài và hiệu quả.

- Nguồn nhân lực du lịch chưa đáp ứng về số lượng, năng lực. Đội ngũ quản lý du lịch các cấp còn thiếu, đặc biệt ở cơ sở hầu hết là kiêm nhiệm, đa số chưa qua đào tạo nghiệp vụ nên tham mưu chuyên môn chưa sâu và hiệu quả, công tác phối hợp chưa thường xuyên.

4. Phương hướng, nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, xác định Du lịch – Dịch vụ là 01 trong 03 nội dung đột phá chiến lược của tỉnh. Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực thi Hiệp định Hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch Thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc), hướng tới xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc trở thành Khu du lịch trọng điểm, kiểu mẫu về du lịch qua biên giới, du lịch xanh, du lịch thông minh, là hình mẫu trong quan hệ hợp tác với nước bạn Trung Quốc.

- Tăng cường kêu gọi thu hút đầu tư, nhất là thu hút các nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào các Khu di tích QGĐB, các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh; tập trung nguồn lực xây dựng, cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông phục vụ du lịch. Quan tâm đầu tư phát triển hệ thống nhà hàng, cơ sở lưu trú, dịch vụ du lịch. Trên cơ sở nguồn tài nguyên du lịch sẵn có, khai thác, phát huy hiệu quả các di tích, di sản, đa dạng hóa các loại hình du lịch văn hóa, tâm linh, giải trí, nghỉ dưỡng, khám phá, mạo hiểm, hợp tác qua biên giới,... phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng như một trụ cột để phát triển du lịch bền vững.

- Tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị của CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng. Coi trọng công tác bảo tồn di sản văn hóa, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan môi trường gắn với phát triển du lịch bền vững của địa phương, xây dựng thương hiệu du lịch của tỉnh.

- Chú trọng đào tạo nhân lực, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ làm công tác du lịch. Nâng cao chất lượng hệ thống đào tạo nguồn nhân lực du lịch, thành lập các cơ sở đào tạo nhân lực du lịch cho tỉnh Cao Bằng và khu vực miền núi phía Bắc; bổ sung chương trình đào tạo du lịch vào cơ sở đào tạo của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch bằng nhiều hình thức, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên báo chí và mạng xã hội. Tăng cường hoạt động xúc tiến, liên kết du lịch, phối hợp xây dựng khai thác các tour, tuyến, các sản phẩm du lịch địa phương và liên vùng. Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển du lịch, nhất là chính sách thu hút đầu tư, du lịch cộng đồng và du lịch sinh thái.

- Phấn đấu đến năm 2025, Cao Bằng đón khoảng 4 triệu khách du lịch, tăng từ 15-18%, trong đó trên 900 nghìn lượt khách Quốc tế, tăng 30-32%. Tăng trưởng du lịch đạt từ 18-20%. Thu nhập xã hội từ du lịch đạt 30-35%. Phấn đấu đến năm 2025, thu nhập xã hội từ du lịch đạt trên 5.000 tỷ đồng. Tỷ trọng du lịch đến năm 2025 chiếm 5-6% trong tổng GDP toàn tỉnh. Phấn đấu Khu du lịch thác Bản Giốc đạt tiêu chí trở thành Khu du lịch quốc gia.

III. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG

1. Hiện trạng phát triển du lịch cộng đồng:

Sự phát triển du lịch cộng đồng tại Cao Bằng trong những năm gần đây đã góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy du lịch Cao Bằng. Sau 10 năm xây dựng mô hình Làng du lịch cộng đồng, hoạt động đón tiếp khách du lịch của các Làng du lịch cộng đồng có nhiều khởi sắc, chất lượng các dịch vụ phục vụ khách du lịch đã được nâng cao. Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 07 điểm du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng đang được khai thác và phát huy được các giá trị văn hóa truyền thống như: Điểm du lịch cộng đồng dân tộc Nùng Pác Rằng, xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa; Bản dân tộc Lô Lô, xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc; Bản dân tộc Tày Khuổi Ky, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh; Bản dân tộc Tày, xóm Bản Giuông, xã Tiên Thành, huyện Quảng Hòa; Làng du lịch cộng đồng dân tộc Dao tiền xóm Hoài Khao, huyện Nguyên Bình và một số điểm du lịch tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng như: Bản dân tộc Dao tiền Nà Chấn, xã Hoa Thám, huyện Nguyên Bình; trải nghiệm văn hoá của người Dao Giàng Thượng, Táp Ná.

2. Công tác hỗ trợ xây dựng quy hoạch, đầu tư hạ tầng tại các điểm phát triển du lịch cộng đồng:

Xác định rõ tầm quan trọng của giao thông trong phát huy tiềm năng, thế mạnh cho du lịch cộng đồng của địa phương, tỉnh Cao Bằng đã tập trung huy động các nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm nhằm phát triển hạ tầng giao thông. Tập trung hỗ trợ, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch gắn với bảo vệ môi trường sinh thái vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát triển du lịch theo mô hình bền vững, có trách nhiệm, bảo đảm cộng đồng vùng dân tộc thiểu số có quyền tham gia và hưởng lợi từ hoạt động du lịch, khai thác hợp lý tài nguyên, cảnh quan du lịch theo nguyên tắc khai thác gắn chặt với bảo tồn; khai thác, phát huy văn hóa truyền thống đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ phát triển du lịch; hạn chế tác động tiêu cực của hoạt động du lịch tới đời sống, văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tại các bản, làng theo mô hình lưu trú tại nhà dân (homestay),... cụ thể như sau:

- Từ năm 2009-2013, Dự án Phát triển du lịch bền vững Tiểu vùng Sông Mê Kông mở rộng triển khai đầu tư tại xóm Pác Rằng, xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa với các hạng mục: Cải tạo gầm nhà sàn, hỗ trợ xây mới chuồng, di dời trâu bò ra khỏi gầm nhà sàn; xây nhà vệ sinh khép kín, bể Bioga composite tận dụng khí đốt; xây dựng Trung tâm thông tin, giới thiệu du lịch; đường đi bộ quanh làng, biển chỉ dẫn. Tổ chức dạy nghề thủ công, tham quan học tập kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về du lịch cộng đồng, thành lập ban quản lý....

- Dân tộc Lô Lô, xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc được hỗ trợ đầu tư các công trình vệ sinh khép kín,... do Trung tâm phát triển cộng đồng Helvetas triển khai. Đến năm 2019, với nguồn kinh phí từ Chương trình mục

tiêu quốc gia về văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đầu tư các hạng mục: nhà văn hóa, tổ chức các lớp truyền dạy nghề truyền thống, trò chơi dân gian, tập huấn về du lịch cộng đồng, tổ chức đoàn tham quan học tập kinh nghiệm...

- Dân tộc Dao Tiên, xóm Hoài Khao, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình được UBND huyện đầu tư hỗ trợ đường đi lại trong làng, lựa chọn hỗ trợ xây dựng homestay, nhà văn hóa cộng đồng, bãi đỗ xe, tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch cộng đồng, hướng dẫn nghiệp vụ du lịch,... nhằm xây dựng thành điểm du lịch cộng đồng tiêu biểu của huyện đưa vào khai thác du lịch.

- Bản Giuông, xã Tiên Thành, huyện Quảng Hòa được hỗ trợ đầu tư cho các gia đình làm homestay, dự án chia làm 3 giai đoạn (từ 2019-2021) do Công ty TNHH OWL triển khai thực hiện.

- Làng hương Phja Thấp, xã Quốc Dân, huyện Quảng Hòa và Bản Lũng Niếc xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh được tổ chức Helvetas Thụy Sĩ tại Việt Nam tài trợ 120.377 CHF (tương đương 2.830.580.000 VNĐ) giai đoạn 2016 – 2019. Qua đó, hỗ trợ 01 hộ gia đình tại Làng hương Phja Thấp, 02 hộ tại Bản Lũng Niếc làm homestay: cải tạo mái nhà âm dương, nhà vệ sinh... Tập huấn cho bà con về kỹ năng làm du lịch cộng đồng (đón tiếp phục vụ khách, tiếng anh giao tiếp cơ bản, dịch vụ xe ôm...), Tổ chức đoàn đi học tập kinh nghiệm, Làm clip quảng bá điểm đến. Đến năm 2016, làng hương Phja Thấp được lựa chọn là 1 trong các điểm di sản trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng, vì vậy, làng tiếp tục được tỉnh đầu tư: Bãi đỗ xe; biển bảng thuyết minh, hỗ trợ công tác quảng bá.

- Làng đá cổ Khuổi Ky, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh nằm trong Dự án Bảo tồn làng văn hóa truyền thống dân tộc Tày, xóm Khuổi Ky (trong), xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là chủ đầu tư được triển khai từ năm 2008 đến năm 2015, chủ yếu đầu tư về vật thể: 01 ngôi nhà văn hóa cộng đồng theo kiến trúc của người Tày, xây cầu vào làn, hỗ trợ 14 hộ gia đình xây dựng các công trình vệ sinh, nước sạch, lối đi... Đến năm 2016, làng đá cổ Khuổi Ky được lựa chọn là 1 trong các điểm di sản trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng, vì vậy, làng tiếp tục được đầu tư biển chỉ dẫn, bảng thuyết minh, hỗ trợ công tác quảng bá. Hiện tại, Ban quản lý CVĐC đang tư vấn UBND xã Đàm Thủy tiếp tục hỗ trợ Khuổi ky về thành lập Ban quản lý, đưa người dân đi học tập và tập huấn về chia sẻ lợi ích cộng đồng, phân loại rác thải, ...

3. Khó khăn, hạn chế:

- Một số điểm du lịch đã được Nhà nước bố trí kinh phí đầu tư nhưng hầu hết khi dự án kết thúc thì các điểm có hiện tượng trông chờ. Một số khác, hiện nay, kinh phí xây dựng chủ yếu do các hộ gia đình kinh doanh du lịch tự bỏ kinh phí đầu tư, trong khi nguồn vốn của các gia đình còn hạn hẹp nên việc đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác xúc tiến quảng bá, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch chưa được quan tâm thường xuyên và lâu dài do hạn hẹp về kinh phí hỗ trợ.

- Đường giao thông một số nơi chưa thực sự thuận tiện, hầu hết chưa có bãi đỗ xe ô tô riêng biệt, nhà vệ sinh công cộng và nhà trung bày, đón tiếp khách.

- Khách lưu lại chưa lâu, chưa có nhiều doanh nghiệp tổ chức đoàn lớn đến các điểm du lịch này. Lượng khách chưa thường xuyên, chủ yếu là khách gia đình, khách lẻ, nhóm khách nhỏ.

- Sản phẩm du lịch chưa đa dạng, các làng nghề truyền thống, hoạt động sản xuất nông thôn và dịch vụ văn hóa, văn nghệ không diễn ra thường xuyên do lượng khách không đều.

- Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025 (Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND) còn chậm. Nguyên nhân là do các địa phương chưa thực sự chủ động trong việc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND; còn lúng túng trong việc xây dựng tiêu chí lựa chọn điểm du lịch cộng đồng tiềm năng; danh mục, đối tượng, mức hỗ trợ; quy trình thẩm định và xét duyệt hồ sơ, xây dựng đề án phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương; chưa chủ động phối hợp với Sở VH TTDL trong tổ chức khảo sát, đánh giá và lựa chọn các điểm du lịch cộng đồng tiềm năng trên địa bàn.

4. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch cộng đồng:

Trong thời gian tới, Sở VH TTDL tiếp tục phối hợp, tư vấn và đôn đốc các huyện và thành phố trong việc tổ chức khảo sát, đánh giá và lựa chọn xây dựng các điểm du lịch cộng đồng tiềm năng, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh để tranh thủ nguồn hỗ trợ từ Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; nghiên cứu lồng ghép từ các nguồn: đầu tư công, nguồn chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án liên quan...; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trên đây là Báo cáo tình hình phát triển du lịch, du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng phục vụ Chương trình đón tiếp và làm việc với UBND huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng./.

Nơi nhận:

- Đoàn công tác;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QL DL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tô Thị Trang